

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242/2023/HS-ST.

Ngày: 06-12-2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Ba;

+ Ông Nguyễn Ngọc Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Đoàn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 226/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hữu D (tên gọi khác: **D Lé** theo lời khai bị cáo tại phiên tòa); Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1988 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, khu PT, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Nơi sinh sống: Ấp AL, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Họ và tên cha: Trần Anh D, Sinh năm: 1962; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1964; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 29/9/2016, Trần Hữu D bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 28/5/2022, Trần Hữu D chấp hành xong hình phạt tù.

- Nhân thân:

+ Ngày 15/12/2010, Trần Hữu D bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 02 năm tù, về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo

khoản 1 Điều 197 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 29/4/2012, D chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 02/5/2013, Trần Hữu D bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn là 24 tháng. Đến ngày 16/4/2015, D chấp hành xong Quyết định.

+ Ngày 19/9/2023 Trần Hữu D bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xử phạt 20 (hai mươi) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo Bản án số: 148/2023/HSST (Án có hiệu lực pháp luật thi hành). Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02/2023, Trần Hữu D lên mạng xã hội đặt mua 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu ZP-5 (kiểu súng rulo) trên thân súng có ghi chữ “SMITH & WESSON và ký hiệu XYL 220702223 cùng 06 viên đạn (đít đạn ký hiệu S B), với giá 3.000.000 đồng của người đàn ông (không rõ lai lịch) và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực chợ mới Long Thành (thuộc huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) để mục đích phòng thân. Khoảng 04 ngày sau, D đã 04 lần đến điểm hẹn gặp người đàn ông trên để nhận các bộ phận của súng như: khung súng có tay cầm, nòng súng và ổ xoay; 06 ống kim loại gắn vào ổ xoay tiếp đạn; 01 ống kim loại gắn vào nòng súng; bộ phận kim hỏa có gắn lò xo và 06 viên đạn. Sau đó, D mang các bộ phận, linh kiện của súng và 06 viên đạn đi đến khu vực lô cao su thuộc ấp BM, xã LA, huyện Long Thành để thực hiện hành vi chế tạo súng như sau: D dùng keo AB dán cố định 06 ống kim loại vào các lỗ đã khoan sẵn trên ổ xoay và gắn ổ xoay tiếp đạn vào thanh cố định của súng, dùng tua vít vặn cố định ốc vít lại, đồng thời dán keo AB cố định ống kim loại vào lõi nòng súng. Tiếp đến, D dùng tua vít mở các ốc vít phần tay cầm của súng ra để gắn phần lò xo vào bộ phận kết nối với búa đập và kim hỏa, đồng thời mở phần thân súng để gắn bộ phận kim hỏa vào, siết các ốc vít cố định phần tay cầm và thân súng lại. Sau một thời gian, D đã chế tạo hoàn thành khẩu súng quân dụng và lắp 02 viên đạn vào khẩu súng bắn thử thì đạn nổ. Sau đó, D mang khẩu súng và 04 viên đạn còn lại về cất giấu tại nhà thuê ở Ấp AL, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Vào lúc 14 giờ ngày 23/3/2023, D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành phát hiện thu giữ (đã bị xét xử theo Bản án số: 148/2023/HSST như nêu tại phần nhân thân của bị cáo). Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở trên của D thu giữ: 01 khẩu súng cùng 04 viên đạn.

* Tại kết luận giám định số 2325/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng ổ quay gửi giám định là súng chế tạo thủ công một nòng nhắm sử dụng để bắn với đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

- 04 (bốn) viên đạn màu vàng, đít đạn ký hiệu S B gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm và không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5,6mm như: Súng ám sát hình bút, K55, TOZ8...khẩu súng ổ quay gửi giám định và một số súng chế tạo thủ công có đường kính buồng đạn 6mm.

Sử dụng khẩu súng ổ quay nêu trên bắn với đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm gửi giám định, trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Về vật chứng vụ án: 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu ZP-5, trên thân súng có ghi chữ “SMITH & WESSON và ký hiệu XYL 220702223 và 04 viên đạn thể thao (đít đạn có ký hiệu S B). Hiện đã tạm giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý theo quy định (Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 5216/QĐ-VKS-P1 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Lệnh nhập kho số 26-VC của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai).

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKS-P1 ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Hữu D về tội “*Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Ngày 06 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có Quyết định số:5217/QĐ-VKS-P1 phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hữu D từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu vật chứng vụ án gồm : 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu ZP-5, trên thân súng có ghi chữ “SMITH & WESSON và ký hiệu XYL 220702223 và 04 viên đạn thể thao (đít đạn có ký hiệu S B cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý theo quy định.

Tại phiên Tòa bị cáo không phát biểu tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo đã nhiều lần đứng trước Tòa, hành vi của bị cáo là sai, bị cáo không biện minh, bị cáo xin chịu sự trừng phạt theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo hứa sẽ sửa sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như phần nội dung vụ án đã nêu trên. Lời nhận tội của

bị cáo phù hợp với các lời khai khác của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng. Thể hiện: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 02/2023 đến ngày 23/3/2023, tại ấp BM và ấp AL, thuộc xã LA, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Trần Hữu D có hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu ZP-5, trên thân súng có ghi chữ “SMITH & WESSON, ký hiệu XYL 220702223 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng và 04 viên đạn thể thao, thì bị phát hiện thu giữ. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Hữu D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung, năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét về tính chất mức độ và hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội và nỗi lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc thực hiện hành vi như trên là trái quy định pháp luật, vi phạm pháp luật hình sự. Hơn nữa khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt do thực hiện nhiều hành vi phạm tội, hiện còn tiền án chưa được xóa án tích. Nhưng do ý thức xem thường các quy định pháp luật nên bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cho thấy bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và tính chất mức độ mà bị cáo gây ra để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Cùng với hành vi nêu trên, bị cáo còn bị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngày 19/9/2023 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2023 theo bản án số: 148/2023/HSST, hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của bản án số: 148/2023/HSST, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử căn nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xem xét lượng hình và áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

[6] Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu ZP-5, trên thân súng có ghi chữ “SMITH & WESSON và ký hiệu XYL 220702223 và 04 viên đạn thể thao (đít đạn có ký hiệu S B) do bị cáo phạm tội mà có giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý theo quy định (Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 5216/QĐ-VKS-P1 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Lệnh nhập kho số 26-VC của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hữu D** phạm tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Hữu D** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2023.

Áp dụng Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt đối với bản án số 148/2023/HSST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 20 (hai mươi) năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt đối với hai bản án là 23 (hai mươi ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2023.

3. Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu đen, hiệu ZP-5, trên thân súng có ghi chữ “SMITH & WESSON và ký hiệu XYL 220702223 và 04 viên đạn thể thao (đít đạn có ký hiệu S B) do bị cáo phạm tội mà có giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý theo quy định (Hiện vật chứng chuyển giao theo Quyết định chuyển vật chứng số: 5216/QĐ-VKS-P1 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Lệnh nhập kho số 26-VC của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Hữu D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hữu D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Nam - Nguyễn Văn Ba

Nguyễn Thị Thanh Hà